CHƯƠNG 3: CÁC SƠ ĐỒ CỦA WEBSITE

3.1 Sơ đồ use case

3.1.1 Sơ đồ use case quản lý sách

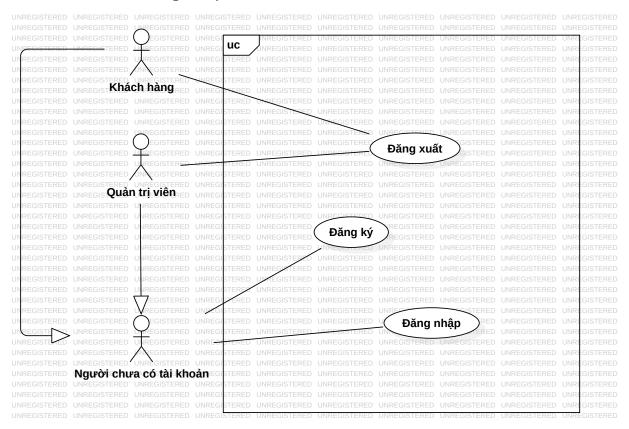


Figure 1: Sơ đồ usecase đăng nhập, đăng ký, đăng xuất

3.1.1.1 Đặc tả use case đăng ký

Table 1: Đặc tả usecase đăng ký

| Tóm tắt | Cho phép người dùng đăng ký tài khoản vào hệ thống |
|----------------------|--|
| Tác nhân | Người dùng. |
| Điều kiện tiên quyết | Người dùng có kết nối internet |
| Kịch bản thường | 1. Người dùng truy cập vào website. |
| | 2. Người dùng bấm vào chức năng đăng ký. |
| | 3. Hệ thống chuyển hướng đến trang đăng ký. |

Tiếp tục bên trang tiếp theo

CT18204 - Nhóm 06 Trang 1

Table 1: Đặc tả usecase đăng ký (Tiếp tục)

| Tóm tắt | Cho phép người dùng đăng ký tài khoản vào hệ thống |
|-------------------|--|
| | 4. Người dùng nhập thông tin cần thiết vào biểu mẫu đăng ký như: email, mật khẩu. |
| | 5. Sau khi nhập hoàn tất, người dùng ấn nút đăng ký. |
| | 6. Hệ thống kiểm tra thông tin hợp lệ |
| | Có thể nhảy đến A1 - Thông tin vừa nhập không hợp lệ |
| | 7. Nếu thông tin hợp lệ, hệ thống tiến hành lưu thông tin đăng ký. |
| | 8. Hệ thống thông báo cho người dùng đã đăng ký thành công và đăng nhập người dùng vào hệ thống. |
| | 9. Hệ thống chuyển hướng sang trang nhập thông tin cá nhân. |
| Kịch bản thay thế | A1 - Thông tin vừa nhập không hợp lệ |
| | Chuỗi A1 bắt đầu từ bước từ bước 6 của kịch bảng thường. |
| | 7. Hệ thống thông báo thông tin vừa nhập không hợp lệ. |
| | Trở về bước 4 của kịch bản thường. |
| Kết quả | Người dùng đăng ký thành công và được đăng nhập vào hệ thống |

CT18204 - Nhóm 06 Trang 2

CHƯƠNG 4: THIẾT KẾ GIAO DIỆN

CHƯƠNG 5: KẾT LUẬN VÀ HƯỚNG PHÁT TRIỂN

CT18204 - Nhóm 06 Trang 4

TÀI LIỆU THAM KHẢO